



ĐỖ THANH HIỀN (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)
LÊ THỊ KIM HƯNG

Âm nhạc

8

SÁCH GIÁO VIÊN



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC HUẾ



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
XUẤT BẢN - THIẾT BỊ GIÁO DỤC VIỆT NAM

Đọc bản mới nhất trên hoc10.vn

Bản mẫu

ĐỖ THANH HIỀN (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)
LÊ THỊ KIM HƯNG

Âm nhạc

8

SÁCH GIÁO VIÊN



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC HUẾ



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
XUẤT BẢN - THIẾT BỊ GIÁO DỤC VIỆT NAM



CÁC TỪ VIẾT TẮT TRONG SÁCH

GV: Giáo viên

HS: Học sinh

SGK: Sách giáo khoa

SGV: Sách giáo viên

THCS: Trung học cơ sở

Lời nói đầu

Các thầy giáo, cô giáo thân mến!

Nhằm hỗ trợ các thầy cô có thêm nguồn tư liệu tham khảo để dạy tốt SGK *Âm nhạc 8*, chúng tôi đã biên soạn SGK *Âm nhạc 8*.

SGK *Âm nhạc 8* cung cấp các thông tin và gợi ý cách tổ chức dạy học theo định hướng mới, phù hợp với SGK, gồm các nội dung chính sau đây:

Phần một giới thiệu tổng quát về: Chương trình môn Âm nhạc lớp 8; Quy trình và phương pháp dạy học các nội dung; Một số thông tin về SGK *Âm nhạc 8* (cấu trúc sách, cấu trúc chủ đề, nội dung sách; Những điểm đổi mới, phân phối chương trình và dự kiến kế hoạch dạy học,...).

Phần hai (trọng tâm) hướng dẫn dạy học SGK *Âm nhạc 8* theo từng chủ đề cụ thể. Phần này nêu lên những gợi ý dạy học cho 8 chủ đề trong SGK theo cấu trúc: Yêu cầu cần đạt; Thiết bị dạy học và học liệu; Gợi ý về phương pháp và cách tổ chức các hoạt động dạy học, học tập.

Phần ba giới thiệu một số giáo án *Âm nhạc 8* tham khảo.

Căn cứ vào điều kiện, hoàn cảnh cụ thể, các thầy cô nên vận dụng các nội dung và gợi ý trong SGK một cách linh hoạt, phù hợp. Chẳng hạn như có thể thay đổi trình tự và nội dung của các tiết học; điều chỉnh về phương pháp, thời lượng dạy học, hình thức hoạt động,...

Chúng tôi mong các thầy cô sẽ sáng tạo ra những giờ học Âm nhạc sinh động, tươi vui, hiệu quả, mang đến cho các em HS thật nhiều hứng thú và niềm vui.

Chúc các thầy cô thành công!

Thay mặt nhóm biên soạn

ĐỖ THANH HIỀN



NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

I. KHÁI QUÁT VỀ CHƯƠNG TRÌNH MÔN ÂM NHẠC LỚP 8

1. Đặc điểm môn học

Âm nhạc là môn học bắt buộc ở lớp 8, bao gồm những kiến thức và kỹ năng cơ bản về hát, nhạc cụ, nghe nhạc, đọc nhạc, lý thuyết âm nhạc, thưởng thức âm nhạc. Chương trình môn Âm nhạc lớp 8 giúp HS trải nghiệm, khám phá và thể hiện bản thân thông qua các hoạt động âm nhạc nhằm phát triển năng lực thẩm mỹ, nhận thức được sự đa dạng của thế giới âm nhạc và mối liên hệ giữa âm nhạc với văn hoá, lịch sử cùng các loại hình nghệ thuật khác; đồng thời hình thành ý thức bảo vệ và phổ biến các giá trị âm nhạc truyền thống.

2. Quan điểm xây dựng chương trình

Chương trình tập trung phát triển ở HS năng lực âm nhạc, biểu hiện của năng lực thẩm mỹ trong lĩnh vực âm nhạc thông qua nội dung giáo dục với những kiến thức cơ bản, thiết thực; chú trọng thực hành; góp phần phát triển hài hoà đức, trí, thể, mỹ và định hướng nghề nghiệp cho HS.

Chương trình kế thừa và phát huy những ưu điểm của chương trình môn Âm nhạc hiện hành, đồng thời tiếp thu kinh nghiệm xây dựng chương trình của một số nền giáo dục tiên tiến trên thế giới. Nội dung giáo dục của chương trình được thiết kế theo hướng kết hợp giữa đồng tâm với tuyến tính; thể hiện rõ đặc trưng nghệ thuật âm nhạc và bản sắc văn hoá dân tộc; tích hợp cao ở các lớp học dưới, phân hoá dần ở các lớp học trên.

Chương trình xây dựng những hoạt động học tập đa dạng, với sự phong phú về nội dung và hình thức, nhằm đáp ứng nhu cầu, sở thích của HS; tạo được cảm xúc, niềm vui và hứng thú trong học tập.

Chương trình vừa bảo đảm những nội dung giáo dục cốt lõi thống nhất trong cả nước, vừa có tính mở để phù hợp với sự đa dạng về điều kiện và khả năng học tập của HS các vùng miền.

3. Mục tiêu

Chương trình môn Âm nhạc lớp 8 giúp HS phát triển năng lực âm nhạc dựa trên nền tảng kiến thức âm nhạc phổ thông và các hoạt động trải nghiệm, khám phá nghệ thuật âm nhạc; nuôi dưỡng cảm xúc thẩm mỹ và tình yêu âm nhạc; tiếp tục hình thành một số kĩ năng âm nhạc cơ bản, phát huy tiềm năng hoạt động âm nhạc; nhận thức được sự đa dạng của thế giới âm nhạc và mối liên hệ giữa âm nhạc với văn hoá, lịch sử, xã hội cùng các loại hình nghệ thuật khác, hình thành ý thức bảo vệ và phổ biến các giá trị âm nhạc truyền thống; góp phần phát triển những phẩm chất chủ yếu và năng lực chung đã được hình thành từ các lớp dưới.

4. Yêu cầu cần đạt

4.1. Yêu cầu cần đạt về phẩm chất chủ yếu và năng lực chung

Chương trình môn Âm nhạc góp phần hình thành và phát triển ở HS các phẩm chất chủ yếu (yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm) và các năng lực chung (tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo) theo các mức độ phù hợp với môn học, cấp học đã được quy định tại Chương trình tổng thể.

4.2. Yêu cầu cần đạt về năng lực đặc thù

Chương trình môn Âm nhạc tập trung hình thành và phát triển ở HS năng lực âm nhạc, bao gồm các thành phần năng lực sau:

- Thể hiện âm nhạc: biết tái hiện, trình bày hoặc biểu diễn âm nhạc thông qua các hoạt động hát, chơi nhạc cụ, đọc nhạc với nhiều hình thức và phong cách.

- Cảm thụ và hiểu biết âm nhạc: biết thưởng thức và cảm nhận những giá trị nổi bật, những điều sâu sắc và đẹp đẽ của âm nhạc được thể hiện trong tác phẩm hoặc một bộ phận của tác phẩm; biết biểu lộ thái độ và cảm xúc bằng lời nói và ngôn ngữ cơ thể; biết nhận xét và đánh giá về các phương tiện diễn tả của âm nhạc.

- Ứng dụng và sáng tạo âm nhạc: biết kết hợp và vận dụng kiến thức, kĩ năng âm nhạc vào thực tiễn; ứng tác và biến tấu, đưa ra những ý tưởng hoặc sản phẩm âm nhạc hay, độc đáo; hiểu và sử dụng âm nhạc trong các mối quan hệ với lịch sử, văn hoá và các loại hình nghệ thuật khác.

Thành phần năng lực	Biểu hiện năng lực của HS
Thể hiện âm nhạc	– Biết hát một mình và hát cùng người khác, thể hiện đúng giai điệu và lời ca, diễn tả được sắc thái và tình cảm của bài hát, biết hát bè đơn giản. – Đọc nhạc đúng tên nốt, cao độ và trường độ, thể hiện được tính chất âm nhạc; biết đánh nhịp một số loại nhịp. – Biết chơi nhạc cụ một mình và cùng người khác, thể hiện đúng tiết tấu, giai điệu và hoà âm đơn giản.
Cảm thụ và hiểu biết âm nhạc	– Cảm nhận được vẻ đẹp của tác phẩm âm nhạc; cảm nhận và phân biệt được các phương tiện diễn tả của âm nhạc; nhận thức được sự đa dạng của thế giới âm nhạc và mối liên hệ giữa âm nhạc với văn hoá, lịch sử, xã hội cùng các loại hình nghệ thuật khác. – Vận động cơ thể phù hợp với nhịp điệu và tính chất âm nhạc; biết chia sẻ cảm xúc âm nhạc với người khác. – Nhận biết được câu, đoạn trong bài hát, bản nhạc có hình thức rõ ràng. – Biết nhận xét và đánh giá kĩ năng thể hiện âm nhạc.
Ứng dụng và sáng tạo âm nhạc	– Mô phỏng, tái hiện được một số âm thanh quen thuộc trong cuộc sống; biết lặp lại có thay đổi mẫu tiết tấu hoặc giai điệu theo hướng dẫn của GV. – Biết làm dụng cụ học tập đơn giản; biết tưởng tượng khi nghe nhạc không lời. – Có ý thức bảo vệ và phổ biến các giá trị âm nhạc truyền thống; biết chia sẻ kiến thức âm nhạc với người khác, nhận ra khả năng âm nhạc của bản thân, bước đầu định hình thị hiếu âm nhạc; biết dân dụng và biểu diễn các tiết mục âm nhạc với hình thức phù hợp.

5. Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở lớp 8

Nội dung	Yêu cầu cần đạt
Hát Bài hát tuổi HS (13 – 14 tuổi), dân ca Việt Nam và bài hát nước ngoài. Các bài hát có nội dung, âm vực phù hợp với độ tuổi; đa dạng về loại nhịp và tính chất âm nhạc. Một số bài có 2 hoặc 3 bè đơn giản.	– Hát đúng cao độ, trường độ, sắc thái. – Hát rõ lời và thuộc lời; biết chủ động lấy hơi; duy trì được tốc độ ổn định. – Biết hát đơn ca, song ca; hát tốp ca, đồng ca với 2 hoặc 3 bè đơn giản. – Cảm nhận được sắc thái và tình cảm của bài hát; biết điều chỉnh giọng hát để tạo nên sự hài hoà; biểu lộ cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc. – Nêu được tên bài hát, tên tác giả, nội dung hoặc giá trị nghệ thuật của bài hát. – Nhận biết được câu, đoạn trong bài hát có hình thức rõ ràng. – Biết nhận xét về việc trình diễn bài hát của bản thân hoặc người khác. – Biết hát kết hợp gõ đệm, vận động hoặc đánh nhịp. – Biết dàn dựng và biểu diễn bài hát ở trong và ngoài nhà trường.
Nghe nhạc Nghe một số bản nhạc có lời và không lời phù hợp với độ tuổi.	– Biết lắng nghe và biểu lộ cảm xúc; biết vận động cơ thể hoặc gõ đệm phù hợp với nhịp điệu. – Cảm nhận được vẻ đẹp của tác phẩm âm nhạc; biết tưởng tượng khi nghe nhạc. – Nhận ra tên bản nhạc và tên tác giả từ một vài nét nhạc điển hình.
Đọc nhạc Giọng Đô trưởng và La thứ. Bài luyện tập cơ bản về quãng, về tiết tấu. Các bài đọc nhạc dễ đọc, âm vực phù hợp với độ tuổi. Sử dụng trường độ: tròn, trắng, trắng có chấm dôi, đen, đen có chấm dôi, móc đơn, móc kép và các dấu lặng. Một số bài có 2 hoặc 3 bè đơn giản.	– Đọc đúng cao độ gam Đô trưởng và gam La thứ. – Đọc đúng tên nốt, cao độ và trường độ bài đọc nhạc; thể hiện được tính chất âm nhạc. – Cảm nhận được sự hoà quyện của âm thanh khi đọc nhạc có bè. – Giải thích được ý nghĩa của các kí hiệu trong bài đọc nhạc; phân biệt được sự giống nhau hoặc khác nhau của các nét nhạc. – Biết đọc nhạc kết hợp gõ đệm hoặc đánh nhịp.

Nội dung	Yêu cầu cần đạt
Nhạc cụ Một số bài tập tiết tấu, giai điệu và hoà âm đơn giản. Sử dụng trường độ: tròn, trắng, trắng có chấm dôi, đen, đen có chấm dôi, móc đơn, móc kép và các dấu lặng.	– Thể hiện đúng cao độ, trường độ, sắc thái các bài tập tiết tấu, giai điệu, hoà âm; duy trì được tốc độ ổn định. – Biết điều chỉnh cường độ để tạo nên sự hài hoà; biểu lộ cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc. – Biết chơi nhạc cụ với hình thức độc tấu và hoà tấu. – Biết kết hợp các loại nhạc cụ để hoà tấu hoặc đệm cho bài hát. – Biết bảo quản nhạc cụ và điều chỉnh âm thanh đúng cách. – Biết dàn dựng và biểu diễn nhạc cụ ở trong và ngoài nhà trường với hình thức phù hợp.
Lí thuyết âm nhạc – Sơ lược về giọng, giọng Đô trưởng, giọng La thứ. – Đảo phách. – Nhịp $\frac{3}{8}$, $\frac{6}{8}$.	– Nhận biết và thể hiện được một số kí hiệu âm nhạc thông qua thực hành. – Nhận biết được một số bản nhạc viết ở giọng Đô trưởng hoặc giọng La thứ. – Cảm nhận được tính chất nhịp $\frac{3}{8}$, $\frac{6}{8}$. – So sánh được sự khác nhau giữa các loại nhịp đã học. – Biết vận dụng kiến thức đã học khi hát, đọc nhạc, chơi nhạc cụ, tìm hiểu bản nhạc,... – Biết ghi chép bản nhạc.
Thường thức âm nhạc – Tìm hiểu nhạc cụ: Một số nhạc cụ phổ biến của Việt Nam và nước ngoài.	– Cảm nhận và phân biệt được âm sắc của nhạc cụ. – Nêu được tên và các đặc điểm của nhạc cụ. – Nhận biết được nhạc cụ khi nghe hoặc xem biểu diễn. – Gọi được tên hình thức biểu diễn mà nhạc cụ tham gia diễn tấu như song tấu, tam tấu, tứ tấu,...

Nội dung	Yêu cầu cần đạt
Tác giả và tác phẩm: Một số nhạc sĩ tiêu biểu của Việt Nam và thế giới.	- Nêu được đôi nét về cuộc đời và thành tựu âm nhạc của nhạc sĩ; kể tên một vài tác phẩm tiêu biểu. - Cảm nhận được vẻ đẹp của tác phẩm âm nhạc. - Biết vận dụng kiến thức đã học vào các hoạt động âm nhạc.
Thể loại âm nhạc: Hợp xướng.	- Nêu được đặc điểm và tác dụng của hợp xướng. - Phân biệt được hát hợp xướng và các hình thức ca hát khác.
Âm nhạc và đời sống: Một số di sản văn hoá phi vật thể (liên quan đến âm nhạc) được UNESCO công nhận.	- Nhận biết được những di sản văn hoá đã học. - Nêu được vài nét về di sản văn hoá đã học. - Giới thiệu về di sản văn hoá cho người khác.

6. Phương pháp giáo dục

6.1. Định hướng chung

Chương trình môn Âm nhạc thực hiện phương pháp dạy và học theo xu hướng giáo dục hiện đại, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của HS trong học tập và phát triển tiềm năng hoạt động âm nhạc.

GV chủ động xây dựng môi trường học tập thân thiện để HS có cơ hội giao tiếp, hợp tác, trải nghiệm, tìm tòi kiến thức và phát huy tiềm năng âm nhạc; linh hoạt kết hợp nhóm phương pháp dạy học dùng lời với nhóm phương pháp tổ chức hoạt động; tăng cường cho HS trải nghiệm và khám phá nghệ thuật âm nhạc thông qua học trong lớp, xem biểu diễn ca nhạc, tham quan di sản văn hoá, giao lưu với các nghệ sĩ, nhạc sĩ, nghệ nhân; dành thời gian thích hợp cho những HS có năng khiếu âm nhạc thực hiện vai trò hạt nhân và phát triển năng lực âm nhạc cá nhân.

Quá trình phát triển năng lực âm nhạc là quá trình rèn luyện các kĩ năng thực hành, luyện tập, biểu diễn,... một cách thường xuyên và lâu dài. Vì vậy, trong mỗi tiết học, GV cần linh hoạt xác định mục tiêu với một số yêu cầu cụ thể,

phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học để tập trung hướng dẫn HS thực hành, luyện tập.

6.2. Định hướng về phương pháp hình thành, phát triển các phẩm chất chủ yếu và năng lực chung

a) Phương pháp hình thành, phát triển các phẩm chất chủ yếu

Các phẩm chất yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm được hình thành, phát triển ở HS thông qua nội dung học tập, cách thức tổ chức các hoạt động học tập, trải nghiệm, khám phá âm nhạc trong và ngoài nhà trường. Các tác phẩm âm nhạc yêu nước, giàu tính nhân văn, có nội dung giáo dục sâu sắc và hình thức hấp dẫn cùng với phương pháp tổ chức hoạt động của GV sẽ góp phần tích cực giáo dục HS tình yêu quê hương, đất nước, niềm tự hào về truyền thống của dân tộc; cảm xúc thẩm mỹ, ý thức trân trọng, giữ gìn, bảo vệ cái đẹp; ý thức học hỏi các nền văn hoá; hình thành, phát triển ở HS nhận thức thẩm mỹ trong tu dưỡng bản thân và ứng xử với bạn bè, thầy cô, gia đình, cộng đồng và thiên nhiên.

b) Phương pháp hình thành, phát triển các năng lực chung

– Năng lực tự chủ và tự học

GV hướng dẫn HS luyện tập, tìm hiểu các tác phẩm âm nhạc với nhiều hình thức và thể loại khác nhau; tạo điều kiện để HS được trải nghiệm những hoạt động âm nhạc phong phú; có những định hướng cụ thể để giúp HS biết suy ngẫm về bản thân, tự nhận thức và phát huy ưu điểm, sở trường, khắc phục hạn chế, điều chỉnh hành vi trong học tập và sinh hoạt. Nhờ đó, HS phát triển được vốn sống; có khả năng nhận biết cảm xúc, tình cảm, sở thích, cá tính và năng lực của bản thân; biết tự chủ để có hành vi phù hợp, có sự tự tin, tinh thần lạc quan trong học tập và đời sống, không ngừng học hỏi để tự hoàn thiện.

– Năng lực giao tiếp và hợp tác

GV tổ chức các hoạt động âm nhạc tập thể, tạo điều kiện cho HS được trải nghiệm trong môi trường giao tiếp rộng rãi và có tính hợp tác cao; chú trọng phát triển cảm xúc thẩm mỹ cho HS. Nhờ đó, HS biết quan tâm đến suy nghĩ, tình cảm, thái độ của người khác; biết sống hoà hợp với bạn bè và cộng đồng.

– Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo

GV khuyến khích HS tích cực, chủ động, sáng tạo trong hoạt động học

tập; thường xuyên tổ chức những hoạt động sáng tạo âm nhạc từ dễ đến khó, giúp HS biết đề xuất ý tưởng, tạo ra sản phẩm mới, không suy nghĩ theo lối mòn, hiểu và sử dụng âm nhạc trong các mối quan hệ với lịch sử, văn hoá và các loại hình nghệ thuật khác. Nhờ đó, HS biết vận dụng những kiến thức, kỹ năng đã học để tiếp thu những kiến thức mới, hình thành những kỹ năng mới, phát triển hứng thú âm nhạc, tích cực tham gia các hoạt động âm nhạc, phát hiện và giải quyết những vấn đề nảy sinh trong học tập và đời sống.

6.3. Định hướng về phương pháp hình thành, phát triển năng lực đặc thù

Căn cứ vào nội dung dạy học, yêu cầu cần đạt và điều kiện thực tế, GV vận dụng linh hoạt các hoạt động dạy học âm nhạc đặc thù (nghe, đọc, tái hiện, phản ứng, trình diễn, phân tích, đánh giá, ứng dụng, sáng tạo) cho phù hợp và hiệu quả; sử dụng những nhạc cụ có cao độ chuẩn để giúp HS phát triển kỹ năng nghe và hát đúng nhạc; hướng dẫn HS hoà tấu hoặc đệm cho bài hát, bản nhạc bằng cách kết hợp giữa các loại nhạc cụ và động tác cơ thể (vỗ tay, giậm chân, búng ngón tay,...).

Ở cấp THCS tập trung phát triển các kỹ năng âm nhạc cơ bản; lựa chọn các hoạt động học tập phù hợp với hứng thú và nhận thức của HS: nghe nhạc, vận động, đánh giá, phân tích, ứng dụng, sáng tạo,...; thường xuyên củng cố và vận dụng những kiến thức, kỹ năng đã học. HS cần được tiếp cận âm thanh trước khi học kí hiệu âm nhạc, tiếp cận lí thuyết thông qua trải nghiệm thực hành.

7. Đánh giá kết quả giáo dục

Đánh giá kết quả giáo dục trong môn Âm nhạc nhằm cung cấp thông tin chính xác, kịp thời, có giá trị về mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt của chương trình và sự tiến bộ của HS; hướng dẫn, điều chỉnh hoạt động dạy học, quản lí và phát triển chương trình để nâng cao chất lượng giáo dục âm nhạc. GV đánh giá phẩm chất và năng lực dựa vào những yêu cầu cần đạt; kết hợp đánh giá định tính với đánh giá định lượng; chú trọng đánh giá chẩn đoán kết hợp với đánh giá quá trình học tập, luyện tập, biểu diễn, sáng tạo âm nhạc để thấy được sự tiến bộ của HS về ý thức, về năng lực âm nhạc.

Cần kết hợp một số hình thức đánh giá như: đánh giá chẩn đoán, đánh giá thường xuyên, đánh giá định kì, đánh giá định tính, đánh giá định lượng.

8. Giải thích và hướng dẫn thực hiện chương trình

8.1. Thời lượng thực hiện chương trình

Ở lớp 8, thời lượng dạy học là 35 tiết trong một năm học.

Thời lượng (tính theo %) dành cho các nội dung:

- Hát: 30%
- Nhạc cụ: 20%
- Nghe nhạc, đọc nhạc, thường thức âm nhạc: 40%
- Thời lượng dành cho đánh giá định kì: 10%

8.2. Thiết bị dạy học

a) Thiết bị để dạy học của giáo viên

- Nhạc cụ: keyboard (đàn phím điện tử) hoặc piano kỹ thuật số;
- Tư liệu âm nhạc: tranh ảnh về nhạc cụ, tác giả âm nhạc; tranh ảnh minh họa thường thức âm nhạc; video biểu diễn âm nhạc,...

b) Thiết bị để thực hành của học sinh

- Nhạc cụ tiết tấu (HS tất cả các trường): trống nhỏ, song loan, thanh phách, tambourine, triangle, maracas, vòng chuông, nhạc cụ tiết tấu phổ biến ở địa phương, nhạc cụ gõ tự làm,...
- Nhạc cụ giai điệu (HS những trường có đủ điều kiện): kèn phím, recorder, ukulele, nhạc cụ giai điệu phổ biến ở địa phương,...

II. PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC

1. Hát

Hát là nội dung quan trọng trong chương trình môn Âm nhạc, hầu hết các tiết học âm nhạc đều có hoạt động ca hát. Khi dạy hát, GV cần chú ý đến cách hát của mình sao cho giọng hát vừa hay vừa chuyển tải được thông điệp của bài hát một cách rõ ràng. Có như vậy mới truyền được cảm hứng cho HS khi học bài hát.

*** Quy trình dạy học hát**

- Bước 1: Giới thiệu bài hát.
- Bước 2: Đọc lời ca.
- Bước 3: Nghe hát mẫu.
- Bước 4: Khởi động giọng.
- Bước 5: Tập hát từng câu.

- Bước 6: Hát cả bài.
- Bước 7: Luyện tập, biểu diễn.

Khi áp dụng quy trình, có thể linh hoạt thay đổi trình tự 4 bước đầu tiên cho phù hợp với thực tiễn dạy học. Có thể cho HS nghe bài hát ngay bước đầu tiên; có thể không thực hiện bước 2 nếu HS đã biết đọc thông thạo; có thể không thực hiện bước 4 nếu đã khởi động giờ học bằng một hoạt động khác như hát, đọc nhạc,... Việc áp dụng linh hoạt quy trình sẽ làm cho các tiết học hát không rập khuôn khiến HS cảm thấy nhàm chán.

Khi giới thiệu bài hát, GV không nên đi sâu vào việc giới thiệu thân thể sự nghiệp của tác giả hoặc tìm hiểu các kí hiệu âm nhạc. Trong quá trình dạy hát, nếu thấy cần thiết, GV có thể liên hệ tới những kí hiệu HS đã được học để giúp HS hát đúng.

Ở bước tập hát từng câu, GV cần kết hợp giữa việc hát mẫu và đàn giai điệu vì cả hai hoạt động này đều rất cần thiết. Việc nghe hát mẫu sẽ giúp HS nhận biết được cách phát âm, cách lấy hơi và sự biểu cảm phù hợp, còn việc nghe đàn giai điệu sẽ hỗ trợ HS hát đúng nhạc. Khi dạy những bài hát có nhiều tiếng hát luyến láy, chẳng hạn các bài dân ca, GV nên tăng cường hát mẫu nhiều hơn.

** Cách ôn tập bài hát*

Sau khi dạy bài hát, có thể vẫn còn HS chưa hát đúng giai điệu, chưa thuộc lời ca, chưa thể hiện được sắc thái tình cảm của bài hát,... Hoạt động ôn tập bài hát nhằm giải quyết những tồn tại đó.

Hoạt động ôn tập bài hát sẽ giúp HS thuộc lời ca, hát đúng hơn, hát hay hơn và yêu thích bài hát hơn. Các em được củng cố kiến thức đã học, luyện tập các kĩ năng ca hát, có điều kiện trình bày bài hát, thêm sự tự tin, có cảm thụ âm nhạc tốt hơn, phát huy tính tích cực và tư duy sáng tạo.

Hoạt động ôn tập bài hát không cần thực hiện theo một trình tự cố định nào, dưới đây là những gợi ý tổ chức dạy học theo định hướng phát triển năng lực:

- Nghe lại bài hát để nhớ lại giai điệu và lời ca.
- Ôn lại tên bài hát, tác giả, nội dung.
- Sửa những chỗ hát sai (nếu có) và tập thể hiện sắc thái.
- Hát kết hợp gõ đệm, vận động theo nhạc hoặc nhảy múa.
- Thi đua giữa các tổ, nhóm.

– Luyện tập các cách hát tập thể: hát hoà giọng (đồng ca), hát nối tiếp, hát đối đáp, hát có lĩnh xướng.

– Trình bày hoặc biểu diễn bài hát theo các hình thức đơn ca, song ca, tốp ca, đồng ca.

– Hát kết hợp trò chơi (ví dụ: chuyển đồ vật, hát bằng các nguyên âm, hát theo hiệu lệnh tay của GV,...).

– Nghe giai điệu (hoặc tiết tấu) của một câu hát, nhận biết và hát câu hát đó.

– Bỏ sung lời ca vào chỗ trống.

– Hát với cường độ khác nhau (nhỏ, hơi nhỏ, trung bình, hơi to, to).

– Hát với tốc độ khác nhau (chậm, hơi chậm, trung bình, hơi nhanh, nhanh).

** Các bước dạy hát bè*

– Dạy hát từng bè (từng đoạn hoặc từng phần), giúp HS nắm vững giai điệu. Nếu bè đuôi thì không cần tập riêng, vì giai điệu giống bè chính.

– Luyện tập riêng từng bè, giúp HS hát vững bè.

– Ghép các bè; điều chỉnh giọng hát để tạo nên sự hài hoà; biểu lộ cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc.

2. Nghe nhạc

Nghe nhạc là một hoạt động phổ biến và có vai trò quan trọng trong giáo dục âm nhạc. Nghe nhạc không chỉ được tích hợp ở các mạch nội dung: hát, đọc nhạc, nhạc cụ, thưởng thức âm nhạc, mà còn là một mạch nội dung dạy học riêng biệt. GV không nên cho HS nghe nhạc một cách thụ động mà cần hướng dẫn các em hoà nhập, cảm thụ âm nhạc một cách tích cực thông qua các hoạt động như: vận động cơ thể, gõ đệm, tưởng tượng và sáng tạo,...

** Quy trình dạy học nghe nhạc*

– Bước 1: Giới thiệu bản nhạc và nêu những yêu cầu khi nghe nhạc.

– Bước 2: Nghe nhạc lần thứ nhất (có thể kết hợp các hoạt động).

– Bước 3: Trao đổi, thảo luận về bản nhạc.

– Bước 4: Nghe nhạc lần thứ hai kết hợp các hoạt động.

3. Đọc nhạc

Ở bậc THCS, HS sẽ học đọc nhạc theo các kí hiệu ghi trên khuôn nhạc, tuy nhiên GV có thể kết hợp sử dụng phương pháp đọc nhạc theo kí hiệu bản tay

(tiếng Anh: reading music with hand signs) trong tiến trình dạy học. Ví dụ: sử dụng kí hiệu bàn tay để giúp HS làm quen với giai điệu của bài trước khi yêu cầu các em nhìn vào bản nhạc để đọc; sử dụng kí hiệu bàn tay để hướng dẫn HS đọc gam, đọc hợp âm rải, đọc quãng, hoặc đọc những chỗ khó về cao độ,...

** Quy trình dạy học đọc nhạc*

- Bước 1: Giới thiệu bài đọc nhạc.
- Bước 2: Tìm hiểu bài đọc nhạc.
- Bước 3: Luyện tập tiết tấu.
- Bước 4: Luyện tập cao độ.
- Bước 5: Đọc nhạc từng câu.
- Bước 6: Đọc nhạc cả bài.
- Bước 7: Cùng cố, kiểm tra.

Quy trình dạy học đọc nhạc không phải là một quy trình bó buộc cứng nhắc, GV có thể vận dụng một cách linh hoạt sao cho phù hợp với nội dung, yêu cầu của bài học hoặc phù hợp với trình độ của HS. Ví dụ: nếu tiết tấu của bài đọc nhạc gồm những âm hình tiết tấu HS đã thực hành thành thạo thì có thể bỏ qua bước 3; hoặc có thể thay đổi lại trình tự của 4 bước đầu tiên;...

** Các bước dạy đọc nhạc có bè*

- Dạy đọc nhạc từng bè, giúp HS nắm vững giai điệu. Nếu bè đuôi thì không cần tập riêng, vì giai điệu giống bè chính.
- Luyện tập riêng từng bè, giúp HS đọc nhạc vững bè.
- Ghép các bè; điều chỉnh âm lượng để tạo nên sự hài hoà.

4. Nhạc cụ

Nội dung nhạc cụ sẽ làm bối cảnh học tập môn Âm nhạc trở nên đa dạng hơn, đồng thời giảm bớt lí thuyết, tăng cường thực hành và nâng cao tính ứng dụng. Ở lớp 8, HS sẽ học các loại nhạc cụ thể hiện tiết tấu, giai điệu và hoà âm.

4.1. Nhạc cụ thể hiện tiết tấu

Nhạc cụ thể hiện tiết tấu được dạy đại trà cho tất cả HS. Các trường sẽ dạy bằng nhạc cụ gõ Việt Nam (trống nhỏ, thanh phách, song loan, nhạc cụ gõ phổ biến ở địa phương,...), nhạc cụ gõ nước ngoài (tambourine, triangle, bell, maracas, wood guiro,...), body percussion (động tác cơ thể) hoặc nhạc cụ gõ tự làm.

** Quy trình dạy học nhạc cụ thể hiện tiết tấu*

- Bước 1: Tìm hiểu bài tập.
- Bước 2: Theo dõi GV làm mẫu.
- Bước 3: Luyện tập các mẫu tiết tấu.
- Bước 4: Tập đệm cho bài hát hoặc ghép với bè nhạc cụ khác (nếu là bài hoà tấu).
- Bước 5: Trình bày hoặc biểu diễn.

4.2. Nhạc cụ thể hiện giai điệu

Nhạc cụ thể hiện giai điệu sẽ được dạy ở những trường có đủ điều kiện về phương tiện dạy học, năng lực của GV,... Nhà trường có thể lựa chọn dạy bằng nhạc cụ Việt Nam (sáo trúc, đàn t' rưng, nhạc cụ chơi giai điệu phổ biến ở địa phương,...) hoặc bằng nhạc cụ nước ngoài (kèn phím, recorder, ukulele,...).

** Quy trình dạy học nhạc cụ thể hiện giai điệu*

- Bước 1: Tìm hiểu bài tập.
- Bước 2: Khởi động, luyện ngón.
- Bước 3: Theo dõi GV chơi mẫu.
- Bước 4: Tập chơi từng mẫu âm, nét nhạc.
- Bước 5: Tập chơi cả bài.
- Bước 6: Ghép với bè hát hoặc ghép với bè nhạc cụ khác (nếu là bài hoà tấu).
- Bước 7: Trình diễn.

Khi áp dụng quy trình, có thể linh hoạt thay đổi trình tự 3 bước đầu tiên.

4.3. Nhạc cụ thể hiện hoà âm

Cũng như nhạc cụ thể hiện giai điệu, nhạc cụ thể hiện hoà âm sẽ được dạy ở những trường có đủ điều kiện về phương tiện dạy học, năng lực của GV,... Nhà trường có thể lựa chọn dạy bằng các nhạc cụ như: kèn phím, ukulele, guitar, keyboard,...

** Quy trình dạy học nhạc cụ thể hiện hoà âm*

- Bước 1: Tìm hiểu bài tập.
- Bước 2: Khởi động, luyện ngón.

- Bước 3: Theo dõi GV chơi mẫu.
- Bước 4: Tập bấm và chuyển hợp âm.
- Bước 5: Tập đệm từng câu.
- Bước 6: Tập đệm cả bài.
- Bước 7: Trình diễn.

5. Lí thuyết âm nhạc

Lí thuyết âm nhạc không nên học tách biệt mà cần tích hợp trong các nội dung: hát, nhạc cụ, đọc nhạc. HS sẽ tiếp cận lí thuyết thông qua trải nghiệm thực hành. GV nên sử dụng các câu hỏi gợi mở để hướng dẫn HS vận dụng những kiến thức đã biết khi tìm hiểu, khám phá những kiến thức mới. Mặt khác, phải hết sức tránh việc khai thác sâu hoặc mở rộng kiến thức. Mục tiêu chủ yếu là HS nhận biết được các kí hiệu và bước đầu biết vận dụng khi hát, đọc nhạc, chơi nhạc cụ, tìm hiểu bản nhạc,...

Việc dạy lí thuyết âm nhạc thông qua trải nghiệm thực hành có những điểm khác biệt so với cách dạy trước đây. Có những kí hiệu âm nhạc tuy xuất hiện trong bản nhạc của bài học nhưng có thể GV chưa cần giải thích ngay cho HS hiểu cần kể về kí hiệu đó. Ví dụ như GV hướng dẫn HS đọc nhạc, chơi nhạc cụ mà chưa cần giải thích ngay cho các em biết chùm ba là gì, hợp âm G7 là gì, nhịp $\frac{2}{2}$ là loại nhịp như thế nào,... Dạy về giọng hoặc các hợp âm cũng vậy, không nhất thiết phải giới thiệu cho HS cùng một lúc tất cả các giọng, tất cả các hợp âm; sau khi HS đã thực hành, bản nhạc viết ở giọng gì, đệm bằng những hợp âm nào thì GV sẽ chỉ giới thiệu về giọng đó và những hợp âm đó mà thôi.

** Quy trình dạy học lí thuyết âm nhạc*

- Bước 1: HS thực hành (đọc nhạc, chơi nhạc cụ, hát, nghe) bản nhạc có kiến thức lí thuyết âm nhạc sẽ học.
- Bước 2: Đặt các câu hỏi gợi mở để HS tự tìm hiểu, phát hiện kiến thức.
- Bước 3: Tổng hợp, bổ sung, rút ra kết luận.
- Bước 4: Củng cố, kiểm tra (HS nhận biết hoặc thực hành kiến thức mới học ở một vài ví dụ khác).

6. Thường thức âm nhạc

Ở lớp 8, HS sẽ học bốn dạng bài là: tìm hiểu nhạc cụ, tác giả và tác phẩm, thể loại âm nhạc, âm nhạc và đời sống.

6.1. Tìm hiểu nhạc cụ

HS lớp 8 tìm hiểu các loại nhạc cụ chỉ ở mức độ đơn giản. Các em sẽ được giới thiệu về tên gọi và một vài đặc điểm của nhạc cụ, quan sát hình ảnh của nhạc cụ, quan sát động tác chơi nhạc cụ, nghe âm sắc của nhạc cụ.

** Quy trình dạy học nội dung tìm hiểu nhạc cụ*

- Bước 1: Giới thiệu tên, hình dáng, đặc điểm của nhạc cụ.
- Bước 2: Nghe âm sắc.
- Bước 3: Cùng cố.

Trong ba bước trên, bước 1 và 2 có thể hoán đổi thứ tự cho nhau.

Để dạy tốt nội dung tìm hiểu nhạc cụ, GV cần chuẩn bị các tư liệu minh hoạ như: tranh, ảnh, âm thanh, video và nếu có nhạc cụ thật thì rất tốt. Những thông tin về nhạc cụ không nên dài dòng mà phải ngắn gọn, súc tích. GV cũng cần chuẩn bị trước các câu hỏi gợi mở để giúp HS tự khám phá kiến thức. Đối với những nhạc cụ có tên được ghi bằng tiếng nước ngoài như trumpet, saxophone,... GV nên hướng dẫn HS phát âm cho chuẩn. Ở bước cùng cố, GV sẽ tổ chức các hoạt động mang tính trải nghiệm để HS tập nhận biết nhạc cụ thông qua âm thanh, hình ảnh, động tác chơi,...

6.2. Tác giả và tác phẩm

** Quy trình dạy học nội dung tác giả và tác phẩm*

- Bước 1: Giới thiệu đôi nét về tác giả: sự nghiệp âm nhạc, các tác phẩm tiêu biểu, các giải thưởng,...
- Bước 2: Minh hoạ bằng tác phẩm âm nhạc.

Để dạy tốt nội dung giới thiệu tác giả và tác phẩm, GV cần chuẩn bị các tư liệu minh hoạ như: tranh, ảnh, âm thanh, video. Những thông tin về tác giả không nên dài dòng mà phải ngắn gọn, súc tích. GV cũng cần chuẩn bị trước các câu hỏi gợi mở để giúp HS tự khám phá kiến thức.

Không nên yêu cầu HS ghi nhớ năm sinh hay quê quán của tác giả. Cái các em cần nhớ là những đóng góp của tác giả cho nền âm nhạc thế giới hoặc Việt Nam.

Mặt khác, GV cần cho HS nghe một vài trích đoạn các tác phẩm tiêu biểu để các em cảm nhận những nét đặc trưng trong sáng tác của nhạc sĩ. GV nên tổ chức cho HS nghe các trích đoạn kết hợp với vận động, gõ đệm hoặc hát theo,...

6.3. Thể loại âm nhạc

** Quy trình dạy học nội dung thể loại âm nhạc*

- Bước 1: Giới thiệu tên, đặc điểm của thể loại âm nhạc.
- Bước 2: Minh họa thể loại âm nhạc.
- Bước 3: Cùng cố.

Trong ba bước trên, bước 1 và 2 có thể hoán đổi thứ tự cho nhau.

Để chuẩn bị cho tiết dạy có nội dung thể loại âm nhạc, GV cần sưu tầm các tư liệu minh họa như: tranh, ảnh, âm thanh, video và nếu có những tiết mục minh họa do GV hoặc HS trình diễn thì bài học sẽ rất sinh động. Những kiến thức về các hình thức biểu diễn sẽ truyền đạt cho HS chỉ nên ở dạng thông tin ngắn gọn. GV cũng cần chuẩn bị trước các câu hỏi gợi mở để giúp HS tự khám phá kiến thức. Ở bước cùng cố, GV sẽ tổ chức các hoạt động mang tính trải nghiệm để HS tập nhận biết các thể loại âm nhạc thông qua âm thanh, hình ảnh,...

6.4. Âm nhạc và đời sống

** Quy trình dạy học nội dung âm nhạc và đời sống*

- Bước 1: Giới thiệu khái quát về kiến thức.
- Bước 2: Tìm hiểu nội dung, đặc điểm của kiến thức.
- Bước 3: Minh họa bằng tác phẩm âm nhạc.

Để chuẩn bị cho tiết dạy có nội dung âm nhạc và đời sống, GV cần sưu tầm các tư liệu minh họa như: tranh, ảnh, âm thanh, video và nếu có những tiết mục minh họa do GV hoặc HS trình diễn thì bài học sẽ rất sinh động. Những kiến thức về âm nhạc và đời sống sẽ truyền đạt cho HS chỉ nên ở dạng thông tin ngắn gọn. GV cũng cần chuẩn bị trước các câu hỏi gợi mở để giúp HS tự khám phá kiến thức. Nên tổ chức các hoạt động mang tính trải nghiệm bằng âm thanh, hình ảnh,... để giúp HS cùng cố, tập nhận biết các kiến thức mới được học.

7. Phương pháp đánh giá kết quả học tập

– Thường xuyên đánh giá kĩ năng thực hành (hát, đọc nhạc, nhạc cụ,...) của HS thông qua các hình thức như: cá nhân, cặp, nhóm nhỏ,...

– Đánh giá sự kết hợp, vận dụng các kĩ năng. Ví dụ: hát kết hợp với gõ đệm, chơi nhạc cụ, vận động, biểu diễn,...

– Khuyến khích HS tự đánh giá hoặc đánh giá đồng đẳng về kết quả học tập.

– Với một số HS có năng lực âm nhạc chưa tốt, nên đánh giá qua hình thức trình bày theo nhóm, giúp các em có sự tự tin để hoàn thành bài học.

III. GIỚI THIỆU VỀ SÁCH GIÁO KHOA ÂM NHẠC 8

1. Cấu trúc của sách giáo khoa và thời lượng học tập

SGK *Âm nhạc 8* được thiết kế theo mô hình tích hợp, lấy hệ thống chủ đề làm chỗ dựa để phát triển năng lực âm nhạc, các năng lực chung và các phẩm chất chủ yếu cho HS. Cấu trúc chủ đề sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho việc dạy học tích hợp; giúp GV chủ động khi xây dựng hoặc điều chỉnh kế hoạch dạy học, linh hoạt khi điều chỉnh nội dung hoặc thời lượng của từng hoạt động;...

SGK *Âm nhạc 8* thực hiện đúng quy định của *Chương trình giáo dục phổ thông 2018*, được dạy và học trong 35 tuần, mỗi tuần 01 tiết, tổng thời lượng là 35 tiết.

Tên các chủ đề trong SGK *Âm nhạc 8* và dự kiến thời lượng dạy học cụ thể như sau:

Chủ đề	Bài	Dự kiến thời lượng dạy học
Chủ đề 1: <i>Thiên nhiên tươi đẹp</i>	Bài 1	2 tiết
	Bài 2	2 tiết
Chủ đề 2: <i>Em yêu làn điệu dân ca</i>	Bài 3	2 tiết
	Bài 4	2 tiết
Chủ đề 3: <i>Nhớ ơn thầy cô</i>	Bài 5	2 tiết
	Bài 6	2 tiết
Chủ đề 4: <i>Âm nhạc nước ngoài</i>	Bài 7	2 tiết
	Bài 8	2 tiết

Kiểm tra, đánh giá định kì (Học kì I)		2 tiết
Chủ đề 5: <i>Giai điệu quê hương</i>	Bài 9	2 tiết
	Bài 10	2 tiết
Chủ đề 6: <i>Tiếng hát ước mơ</i>	Bài 11	2 tiết
	Bài 12	2 tiết
Chủ đề 7: <i>Đoàn kết</i>	Bài 13	2 tiết
	Bài 14	2 tiết
Chủ đề 8: <i>Mùa hè</i>	Bài 15	2 tiết
	Bài 16	1 tiết
Kiểm tra, đánh giá định kì (Học kì II)		2 tiết
Tổng cộng:		35 tiết

2. Cấu trúc chủ đề

Các chủ đề có cấu trúc tương tự như nhau và được trình bày theo trình tự dưới đây:

- Tên chủ đề.
- Giới thiệu những nội dung chính của chủ đề.
- Bài học thứ nhất:
 - + Yêu cầu cần đạt.
 - + Hoạt động mở đầu.
 - + Các nội dung (hát, nghe nhạc, lí thuyết âm nhạc, hoặc thưởng thức âm nhạc).
 - + Hoạt động trải nghiệm và khám phá.
- Bài học thứ hai:
 - + Yêu cầu cần đạt.
 - + Hoạt động mở đầu.
 - + Các nội dung (đọc nhạc, nhạc cụ).
 - + Hoạt động trải nghiệm và khám phá.
- Câu chốt chủ đề (danh ngôn, hoặc tục ngữ, ca dao, ...).

3. Nội dung

SGK *Âm nhạc 8* thể hiện đúng và đầy đủ các nội dung được quy định trong *Chương trình môn Âm nhạc 2018* gồm: hát, nghe nhạc, đọc nhạc, nhạc cụ (thể hiện tiết tấu, thể hiện giai điệu, thể hiện hoà âm), lí thuyết âm nhạc, thưởng thức âm nhạc (tìm hiểu nhạc cụ, tác giả và tác phẩm, thể loại âm nhạc, âm nhạc và đời sống). Tất cả các nội dung đều bảo đảm tính cơ bản, khoa học, thiết thực và phù hợp với thực tiễn Việt Nam. Sách vừa có sự kế thừa nội dung SGK hiện hành, vừa có sự đổi mới.

– Nội dung hát: gồm 8 bài (5 bài hát lứa tuổi HS, 2 bài hát dân ca Việt Nam, 1 bài hát nước ngoài).

– Nội dung nghe nhạc: gồm 7 tác phẩm (5 tác phẩm nhạc có lời, 2 tác phẩm nhạc không lời). Đối với tác phẩm nhạc không lời, SGK chỉ in trích đoạn để phù hợp với trình độ của HS và khuôn khổ sách. Khi học tập trên lớp, các em được nghe trọn vẹn tác phẩm.

– Nội dung đọc nhạc: gồm 8 bài đọc nhạc được đánh số từ 1 đến 8, đều là trích đoạn giai điệu bài hát trong chủ đề hoặc các bài hát quen thuộc. Ngoài ra, còn có thêm 5 mẫu luyện tập cơ bản về gam và tiết tấu.

– Nội dung nhạc cụ: bao gồm 8 bài tập tiết tấu và 8 bài hoà tấu được đánh số từ 1 đến 8. Các bài tập tiết tấu sẽ ứng dụng đệm cho bài hát trong chủ đề. Giai điệu của 8 bài hoà tấu chính là bài đọc nhạc trong chủ đề để giúp HS luyện tập dễ dàng hơn và góp phần giảm tải. Những giai điệu này cũng rất đơn giản, có thể chơi bằng bất cứ loại nhạc cụ nào mà nhà trường có (*Chương trình môn Âm nhạc 2018* không quy định phải dạy theo đúng một loại nhạc cụ nào).

– Nội dung lí thuyết âm nhạc: là những kiến thức đã được quy định trong *Chương trình môn Âm nhạc 2018* (Nhịp $\frac{3}{8}$; nhịp $\frac{6}{8}$; Đảo phách; Gam trưởng, giọng trưởng, giọng Đô trưởng; Gam thứ, giọng thứ, giọng La thứ).

– Nội dung thưởng thức âm nhạc: bao gồm tìm hiểu 4 loại nhạc cụ (sênh tiền; tính tẩu; kèn trumpet; kèn saxophone); giới thiệu 2 nhạc sĩ nổi tiếng của Việt Nam và thế giới (Phan Huỳnh Điểu, Chopin); tìm hiểu thể loại hợp xướng; giới thiệu 2 di sản văn hoá phi vật thể (liên quan đến âm nhạc) được UNESCO công nhận (Dân ca quan họ Bắc Ninh; Nhã nhạc cung đình Huế). Tất cả các kiến thức đều được trình bày ngắn gọn, súc tích để phù hợp với trình độ nhận thức của HS và giúp các em dễ dàng ghi nhớ bài học.

Bên cạnh những hoạt động học tập theo từng nội dung, SGK còn xây dựng thêm các hoạt động trải nghiệm và khám phá theo hướng học mà chơi, chơi mà học. Các hoạt động này sẽ giúp HS vận dụng kiến thức và kỹ năng một cách sáng tạo, phát triển năng lực âm nhạc cho các em, gắn kết kiến thức của môn Âm nhạc với các môn học khác như Ngữ văn, Địa lí, Giáo dục công dân,... GV hoàn toàn chủ động trong việc lựa chọn hoạt động nào sẽ đưa thêm vào bài dạy, hoạt động nào sẽ giao cho HS tự học,...

4. Hình thức và cách trình bày

– Sách được thiết kế theo mô hình hoạt động, nội dung mỗi chủ đề được thể hiện qua các hoạt động học tập.

– Sách được thiết kế đẹp, hấp dẫn, hiện đại, giàu tiện ích; dễ dàng sử dụng cho cả HS và GV.

– Sách đảm bảo sự hài hoà giữa kênh hình và kênh chữ. Tất cả các nội dung đều có logo riêng.

– Các hình ảnh trong sách đẹp mắt, sinh động, tạo hứng thú học tập cho HS. Các hình ảnh không chỉ để minh họa mà còn hỗ trợ tích cực cho các hoạt động học tập.

– Tất cả các kiến thức đều được trình bày ngắn gọn, súc tích, phù hợp với trình độ nhận thức của HS, giúp các em dễ dàng ghi nhớ bài học.

– Các câu lệnh trong sách ngắn gọn, thể hiện rõ các yêu cầu cần thực hiện, vừa thuận lợi cho hoạt động dạy – học, vừa giúp HS có thể tự học, vừa thuận tiện cho việc theo dõi, phối hợp của phụ huynh HS.

5. Một số điểm mới

** Định hướng phát triển phẩm chất và năng lực HS*

Các nội dung và các hoạt động học tập trong tất cả các chủ đề của SGK *Âm nhạc 8* đều được biên soạn, xây dựng theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực HS. Đó là các phẩm chất: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm; các năng lực chung: tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo; các năng lực đặc thù: thể hiện âm nhạc, cảm thụ và hiểu biết âm nhạc, ứng dụng và sáng tạo âm nhạc.

** Đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học*

SGK *Âm nhạc 8* lựa chọn được những nội dung hay và hấp dẫn, đảm bảo tính hệ thống của kiến thức và kỹ năng. Nội dung các bài học vừa có độ mở,

vừa được tích hợp với nhau tạo điều kiện cho GV đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học; tạo bối cảnh để HS tích cực, chủ động, sáng tạo trong học tập. Nội dung các bài học được thể hiện qua các hoạt động âm nhạc đa dạng, đáp ứng nhu cầu, sở thích của HS, tạo được niềm vui và hứng thú cho các em, khuyến khích các em tích cực, chủ động, sáng tạo trong học tập. Sách thiết kế nhiều dạng câu hỏi trong từng bài học. Các câu hỏi có tác dụng khơi gợi lòng mong muốn tìm hiểu, khám phá thế giới âm nhạc của HS.

** Tăng cường thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn*

SGK *Âm nhạc 8* lựa chọn các chất liệu, ngữ liệu, tác phẩm âm nhạc vừa có giá trị nghệ thuật, vừa gần gũi, gắn bó với cuộc sống hằng ngày của HS. Việc tích hợp các mạch nội dung trong cùng chủ đề với nhau tạo điều kiện cho HS tăng cường thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn. Ví dụ: HS được tập biểu diễn bài hát; được hướng dẫn sử dụng nhạc cụ chơi giai điệu hoặc đệm cho bài hát, bài đọc nhạc;... Các hoạt động trải nghiệm và khám phá rất đa dạng cũng giúp HS được thực hành và vận dụng kiến thức, kĩ năng thường xuyên hơn.

** Yêu cầu về tích hợp và phân hoá được thể hiện xuyên suốt*

– Tích hợp: Trong một chủ đề, giữa các mạch nội dung và các hoạt động luôn có sự gắn kết chặt chẽ với nhau. Chẳng hạn sự gắn kết giữa các nội dung hát – đọc nhạc – nhạc cụ; hoặc sự song hành, bổ sung cho nhau giữa nội dung nghe nhạc và thưởng thức âm nhạc;... Việc tích hợp như vậy vừa phát huy được năng lực của HS, vừa góp phần giảm tải cho các nội dung học tập. Không chỉ có sự tích hợp giữa các mạch nội dung của môn Âm nhạc với nhau, nhiều kiến thức trong sách còn được tích hợp với kiến thức của một số môn học khác như Ngữ văn, Địa lí, Lịch sử, Giáo dục công dân,...

– Phân hoá: Các nội dung và hoạt động học tập đều có tính mở để phù hợp với các đối tượng HS khác nhau, phù hợp với điều kiện của địa phương, đồng thời giúp GV linh hoạt hơn trong dạy học. Sách xây dựng các bối cảnh học tập rất đa dạng vừa để tạo hứng thú học tập, vừa để tất cả HS có thể tự tin tham gia các hoạt động âm nhạc (kể cả những em năng khiếu âm nhạc còn hạn chế). Ví dụ: những HS không có khả năng ca hát có thể chơi nhạc cụ, gõ đệm hoặc vận động theo nhạc;... Hệ thống câu hỏi trong sách cũng có các mức độ khó – dễ khác nhau dành cho các mức độ năng lực khác nhau.

** Đổi mới đánh giá*

Những yêu cầu về đổi mới đánh giá thể hiện trong SGK *Âm nhạc 8* thông qua

hệ thống câu hỏi hoặc những yêu cầu đối với các bài luyện tập thực hành. Đó là: đánh giá phẩm chất và năng lực dựa vào những yêu cầu cần đạt; chú trọng đánh giá kĩ năng thực hành (hát, đọc nhạc, nhạc cụ,...) thông qua hình thức cá nhân, cặp, nhóm nhỏ; khuyến khích HS tự đánh giá hoặc đánh giá đồng đẳng.

6. Phân phối chương trình và dự kiến kế hoạch dạy học

CHỦ ĐỀ 1: THIÊN NHIÊN TƯƠI ĐẸP		
BÀI 1 – Hát: Bài hát <i>Khúc ca bốn mùa</i> – Nghe nhạc: Tác phẩm <i>Con cá Foren</i> – Lí thuyết âm nhạc: Nhịp $\frac{3}{8}$	Tiết 1 (Tuần 1)	– Hát bài <i>Khúc ca bốn mùa</i> – Nghe tác phẩm <i>Con cá Foren</i>
	Tiết 2 (Tuần 2)	– Ôn tập bài hát <i>Khúc ca bốn mùa</i> – Nhịp $\frac{3}{8}$ – Trải nghiệm và khám phá: Tạo ra bốn ô nhịp $\frac{3}{8}$
BÀI 2 – Đọc nhạc: Luyện đọc gam Đô trưởng theo mẫu; <i>Bài đọc nhạc số 1</i> – Nhạc cụ: + Thể hiện tiết tấu; ứng dụng đệm cho bài hát + <i>Bài hoà tấu số 1</i>	Tiết 1 (Tuần 3)	– Luyện đọc gam Đô trưởng theo mẫu; <i>Bài đọc nhạc số 1</i> – <i>Bài hoà tấu số 1</i>
	Tiết 2 (Tuần 4)	– Thể hiện tiết tấu; ứng dụng đệm cho bài hát <i>Khúc ca bốn mùa</i> – Ôn tập <i>Bài hoà tấu số 1</i> – Trải nghiệm và khám phá: Vỗ tay theo 3 mẫu tiết tấu nhịp $\frac{3}{8}$
CHỦ ĐỀ 2: EM YÊU LÀN ĐIỆU DÂN CA		
BÀI 3 – Hát: Bài hát <i>Bản làng tươi đẹp</i> – Nghe nhạc: Bài dân ca <i>Cây trúc xinh</i> – Thường thức âm nhạc: Dân ca quan họ Bắc Ninh	Tiết 1 (Tuần 5)	– Hát bài <i>Bản làng tươi đẹp</i> – Trải nghiệm và khám phá: Suy tầm một số câu thơ lục bát được dùng để phát triển thành lời ca trong Dân ca quan họ Bắc Ninh
	Tiết 2 (Tuần 6)	– Ôn tập bài hát <i>Bản làng tươi đẹp</i> – Nghe bài dân ca <i>Cây trúc xinh</i> ; Dân ca quan họ Bắc Ninh

BÀI 4 – Đọc nhạc: <i>Bài đọc nhạc số 2</i> – Nhạc cụ: + Thể hiện tiết tấu; ứng dụng đệm cho bài hát + <i>Bài hoà tấu số 2</i>	Tiết 1 (Tuần 7) – <i>Bài đọc nhạc số 2</i> – <i>Bài hoà tấu số 2</i>	
	Tiết 2 (Tuần 8) – Thể hiện tiết tấu; ứng dụng đệm cho bài hát <i>Bên làng tươi đẹp</i> – Ôn tập <i>Bài hoà tấu số 2</i> – Trải nghiệm và khám phá: Điền thêm cao độ cho nét nhạc	
KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I	(Tuần 9)	
CHỦ ĐỀ 3: NHỚ ƠN THẦY CÔ		
BÀI 5 – Hát: Bài hát <i>Thương lắm thầy cô ơi!</i> – Nghe nhạc: Tác phẩm <i>Lời thầy cô</i> – Thường thức âm nhạc: Kèn trumpet và kèn saxophone – Lí thuyết âm nhạc: Gam trưởng, giọng trưởng, giọng Đô trưởng	Tiết 1 (Tuần 10) – Hát bài <i>Thương lắm thầy cô ơi!</i> – Gam trưởng, giọng trưởng, giọng Đô trưởng – Trải nghiệm và khám phá: Tạo ra một giai điệu ở giọng Đô trưởng	
	Tiết 2 (Tuần 11) – Kèn trumpet và kèn saxophone – Ôn tập bài hát <i>Thương lắm thầy cô ơi!</i> – Nghe tác phẩm <i>Lời thầy cô</i>	
BÀI 6 – Đọc nhạc: Luyện đọc gam Đô trưởng theo trường độ móc kép; <i>Bài đọc nhạc số 3</i> – Nhạc cụ: + Thể hiện tiết tấu; ứng dụng đệm cho bài hát + <i>Bài hoà tấu số 3</i>	Tiết 1 (Tuần 12) – Luyện đọc gam Đô trưởng theo trường độ móc kép; <i>Bài đọc nhạc số 3</i> – <i>Bài hoà tấu số 3</i>	
	Tiết 2 (Tuần 13) – Thể hiện tiết tấu; ứng dụng đệm cho bài hát <i>Thương lắm thầy cô ơi!</i> – Ôn tập <i>Bài hoà tấu số 3</i> – Trải nghiệm và khám phá: Thể hiện bài tập tiết tấu bằng các động tác cơ thể	

CHỦ ĐỀ 4: ÂM NHẠC NƯỚC NGOÀI

BÀI 7 – Hát: Bài hát <i>Khúc ca chào xuân</i> – Nghe nhạc: Tác phẩm <i>Waltz in A Minor</i> – Thường thức âm nhạc: Nhạc sĩ Frederic Chopin	Tiết 1 (Tuần 14)	– Hát bài <i>Khúc ca chào xuân</i> – Trải nghiệm và khám phá: Chép nhạc hai bè
	Tiết 2 (Tuần 15)	– Nghe tác phẩm <i>Waltz in A Minor</i> ; Nhạc sĩ Frederic Chopin – Ôn tập bài hát <i>Khúc ca chào xuân</i>
BÀI 8 – Đọc nhạc: <i>Bài đọc nhạc số 4</i> – Nhạc cụ: + Thể hiện tiết tấu; ứng dụng đệm cho bài hát + <i>Bài hoà tấu số 4</i>	Tiết 1 (Tuần 16)	– <i>Bài đọc nhạc số 4</i> – <i>Bài hoà tấu số 4</i>
	Tiết 2 (Tuần 17)	– Thể hiện tiết tấu; ứng dụng đệm cho bài hát <i>Khúc ca chào xuân</i> – Ôn tập <i>Bài hoà tấu số 4</i> – Trải nghiệm và khám phá: Thể hiện mẫu tiết tấu bằng cốc nhựa
KIỂM TRA HỌC KÌ I	(Tuần 18)	

CHỦ ĐỀ 5: GIAI ĐIỆU QUÊ HƯƠNG

BÀI 9 – Hát: Bài hát <i>Xuân quê hương</i> – Nghe nhạc: Bản nhạc <i>Long ngâm</i> – Thường thức âm nhạc: Nhã nhạc cung đình Huế – Lý thuyết âm nhạc: Đảo phách	Tiết 1 (Tuần 19)	– Hát bài <i>Xuân quê hương</i> – Đảo phách – Trải nghiệm và khám phá: Tạo ra mẫu tiết tấu có đảo phách
	Tiết 2 (Tuần 20)	– Nghe bản nhạc <i>Long ngâm</i> ; Nhã nhạc cung đình Huế – Ôn tập bài hát <i>Xuân quê hương</i>

BÀI 10 – Đọc nhạc: Luyện đọc nhạc có tiết tấu đảo phách; <i>Bài đọc nhạc số 5</i> – Nhạc cụ: + Thể hiện tiết tấu; ứng dụng đệm cho bài hát + <i>Bài hoà tấu số 5</i>	Tiết 1 (Tuần 21)	– Luyện đọc nhạc có tiết tấu đảo phách; <i>Bài đọc nhạc số 5</i> – <i>Bài hoà tấu số 5</i>
	Tiết 2 (Tuần 22)	– Thể hiện tiết tấu; ứng dụng đệm cho bài hát <i>Xuân quê hương</i> – Ôn tập <i>Bài hoà tấu số 5</i> – Trải nghiệm và khám phá: Chia sẻ với bạn cách bảo quản nhạc cụ
CHỦ ĐỀ 6: TIẾNG HÁT ƯỚC MƠ		
BÀI 11 – Hát: Bài hát <i>Bay cao tiếng hát ước mơ</i> – Nghe nhạc: Tác phẩm <i>Ca ngợi Tổ quốc</i> – Thường thức âm nhạc: Thể loại hợp xướng – Lí thuyết âm nhạc: Nhịp $\frac{6}{8}$	Tiết 1 (Tuần 23)	– Hát bài <i>Bay cao tiếng hát ước mơ</i> – Nhịp $\frac{6}{8}$ – Trải nghiệm và khám phá: Tạo ra hai ô nhịp $\frac{6}{8}$
	Tiết 2 (Tuần 24)	– Nghe hợp xướng <i>Ca ngợi Tổ quốc</i> ; Thể loại hợp xướng – Ôn tập bài hát <i>Bay cao tiếng hát ước mơ</i>
BÀI 12 – Đọc nhạc: Luyện đọc gam Đô trưởng theo mẫu; <i>Bài đọc nhạc số 6</i> – Nhạc cụ: + Thể hiện tiết tấu; ứng dụng đệm cho bài hát + <i>Bài hoà tấu số 6</i>	Tiết 1 (Tuần 25)	– Luyện đọc gam Đô trưởng theo mẫu; <i>Bài đọc nhạc số 6</i> – <i>Bài hoà tấu số 6</i>
	Tiết 2 (Tuần 26)	– Thể hiện tiết tấu; ứng dụng đệm cho bài hát <i>Bay cao tiếng hát ước mơ</i> – Ôn tập <i>Bài hoà tấu số 6</i> – Trải nghiệm và khám phá: Tạo mẫu tiết tấu ở nhịp $\frac{2}{4}$ rồi nói về ước mơ của mình theo mẫu tiết tấu đó
KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II	(Tuần 27)	

CHỦ ĐỀ 7: ĐOÀN KẾT

BÀI 13 – Hát: Bài hát <i>Cánh én tuổi thơ</i> – Nghe nhạc: Tác phẩm <i>Bóng cây kơ-nia</i> – Thường thức âm nhạc: Nhạc sĩ Phan Huỳnh Điểu – Lí thuyết âm nhạc: Gam thứ, giọng thứ, giọng La thứ	Tiết 1 (Tuần 28)	– Hát bài <i>Cánh én tuổi thơ</i> – Gam thứ, giọng thứ, giọng La thứ – Trải nghiệm và khám phá: Tạo ra một giai điệu ở giọng La thứ
	Tiết 2 (Tuần 29)	– Nghe tác phẩm <i>Bóng cây kơ-nia</i> ; Nhạc sĩ Phan Huỳnh Điểu – Ôn tập bài hát <i>Cánh én tuổi thơ</i>
BÀI 14 – Đọc nhạc: Luyện đọc gam La thứ; <i>Bài đọc nhạc số 7</i> – Nhạc cụ: + Thể hiện tiết tấu; ứng dụng đệm cho bài hát + Thể bấm hợp âm Mi trưởng (E) trên kèn phím + <i>Bài hoà tấu số 7</i>	Tiết 1 (Tuần 30)	– Luyện đọc gam La thứ; <i>Bài đọc nhạc số 7</i> – Thể bấm hợp âm Mi trưởng (E) trên kèn phím; <i>Bài hoà tấu số 7</i>
	Tiết 2 (Tuần 31)	– Thể hiện tiết tấu; ứng dụng đệm cho bài hát <i>Cánh én tuổi thơ</i> – Ôn tập <i>Bài hoà tấu số 7</i> – Trải nghiệm và khám phá: Lựa chọn mẫu tiết tấu đệm cho bài hát

CHỦ ĐỀ 8: MÙA HÈ

BÀI 15 – Hát: Bài hát <i>Mùa hạ và những chùm hoa nắng</i> – Nhạc cụ: Thể hiện tiết tấu; ứng dụng đệm cho bài hát – Thường thức âm nhạc: Sênh tiền và tinh tấu	Tiết 1 (Tuần 32)	– Hát bài <i>Mùa hạ và những chùm hoa nắng</i> – Trải nghiệm và khám phá: Hát theo cách riêng của mình
	Tiết 2 (Tuần 33)	– Sênh tiền và tinh tấu – Ôn tập bài hát <i>Mùa hạ và những chùm hoa nắng</i> – Thể hiện tiết tấu và ứng dụng đệm cho bài hát <i>Mùa hạ và những chùm hoa nắng</i>

BÀI 16 – Đọc nhạc: <i>Bài đọc nhạc số 8</i> – Nhạc cụ: <i>Bài hoà tấu số 8</i>	(Tuần 34)	– <i>Bài đọc nhạc số 8</i> – <i>Bài hoà tấu số 8</i> – Trải nghiệm và khám phá: Thể hiện mẫu tiết tấu bằng cốc nhựa
KIỂM TRA HỌC KÌ II	(Tuần 35)	





HƯỚNG DẪN DẠY HỌC CÁC CHỦ ĐỀ

CHỦ ĐỀ 1 THIÊN NHIÊN TƯƠI ĐẸP

BÀI 1

- Hát: Bài hát *Khúc ca bốn mùa*
- Nghe nhạc: Tác phẩm *Con cá Foren*
- Lí thuyết âm nhạc: Nhịp $\frac{3}{8}$

TIẾT 1

- Hát bài *Khúc ca bốn mùa*
- Nghe tác phẩm *Con cá Foren*

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Hát đúng cao độ, trường độ, sắc thái và lời ca bài *Khúc ca bốn mùa*, biết hát kết hợp gõ đệm theo nhịp hoặc vận động theo nhạc.
- Cảm nhận được vẻ đẹp của tác phẩm *Con cá Foren*, biết vận động cơ thể hoặc gõ đệm phù hợp với nhịp điệu.
- Tích cực, chủ động, hợp tác trong các hoạt động luyện tập theo nhóm, tổ, lớp.
- Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động bảo vệ thiên nhiên.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

- Đàn phím điện tử.
- Nhạc cụ gõ.
- File audio (hoặc video) nhạc đệm và hát mẫu bài *Khúc ca bốn mùa*.
- File audio (hoặc video) tác phẩm *Con cá Foren*.

III. GỢI Ý VỀ PHƯƠNG PHÁP VÀ CÁCH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC, HỌC TẬP

• *Hoạt động mở đầu (khoảng 1 – 2 phút)*

GV yêu cầu HS hát một câu trong ca khúc có chủ đề về thiên nhiên; hoặc lựa chọn một trong các hình thức: vận động theo nhạc, hát tập thể, trò chơi âm nhạc, đố vui,...

1. Hát bài *Khúc ca bốn mùa* (khoảng 30 – 32 phút)

– GV giới thiệu tên bài hát, tên tác giả và nội dung của bài hát. Tham khảo tư liệu dưới đây:

Bốn mùa xuân, hạ, thu, đông cứ tuần tự trôi theo quy luật của vũ trụ. Với nét nhạc nhịp nhàng, êm ái, bài Khúc ca bốn mùa thể hiện cách nhìn hồn nhiên và lạc quan của tuổi thơ trước hiện tượng mưa nắng của thiên nhiên. Tác giả bài hát là nhạc sĩ Nguyễn Hải.

Thông tin dành cho GV: *Nhạc sĩ Nguyễn Hải trước đây là giảng viên trường Cao đẳng Văn hoá – Nghệ thuật Thành phố Hồ Chí Minh. Ông đã sáng tác một số ca khúc cho thiếu nhi như: Khúc ca bốn mùa, Tình mẹ, Bay lên cùng dáng rồng, Mãi xanh tình bạn,...*

– GV cho HS nghe bài hát kết hợp với vận động cơ thể hoặc biểu lộ cảm xúc.

– GV hướng dẫn HS khởi động giọng hát.

– GV dạy HS hát từng câu, ghép nối các câu theo lối “móc xích”: câu hát 1 nối với câu hát 2; câu hát 3 nối với câu hát 4; câu hát 5 nối với câu hát 6;... Tham khảo cách chia câu để dạy dưới đây:

- | | | |
|---|---|--------|
| + Câu 1: <i>Hạt nắng ra đông.</i> | } | Đoạn 1 |
| + Câu 2: <i>Hạt mưa ... trở bông.</i> | | |
| + Câu 3: <i>Hạt nắng đến trường.</i> | | |
| + Câu 4: <i>Hạt mưa ... thêm xanh.</i> | | |
| + Câu 5: <i>Khi trời ... dịu lại.</i> | } | Đoạn 2 |
| + Câu 6: <i>Khi trời ... sười ầm.</i> | | |
| + Câu 7: <i>Bốn mùa ... có mưa.</i> | | |
| + Câu 8: <i>Bốn mùa ... cây lớn.</i> | | |
| + Câu 9: <i>Bốn mùa ... có mưa.</i> | | |
| + Câu 10: <i>Bốn mùa ... sinh sôi.</i> | | |

– GV lưu ý HS: những tiếng hát có luyện; tiếng “*xanh*” cuối đoạn 1 ngân 6 phách; tiếng “*sôi*” cuối đoạn 1 ngân 5 phách; các câu hát 5 và 6 có tiết tấu giống nhau; các câu hát 7, 8, 9 và 10 có tiết tấu giống nhau.

– GV hướng dẫn HS hát cả bài kết hợp vỗ tay nhịp nhàng theo nhịp hoặc vận động theo nhạc; thể hiện tình cảm hồn nhiên, trong sáng.

– GV yêu cầu HS trình bày bài hát theo tổ, nhóm, cá nhân.

2. Nghe tác phẩm *Con cá Foren* (khoảng 10 – 11 phút)

– GV giới thiệu tên tác phẩm, tác giả và nêu những yêu cầu khi nghe nhạc.

– GV mở nhạc cho HS nghe lần thứ nhất.

– GV nêu một vài câu hỏi để HS thảo luận nhóm. Tham khảo các câu hỏi và yêu cầu dưới đây:

Bài hát Con cá Foren được trình bày theo hình thức đơn ca hay song ca, tốp ca, ...? Bài hát được trình bày với phần đệm của nhạc cụ gì? Bài hát được thể hiện ở nhịp độ nhanh hay chậm? Giai điệu bài hát có tính chất âm nhạc như thế nào? Nêu cảm nhận của em về bài hát.

– GV nhận xét phần trả lời của HS và giới thiệu tác phẩm. Tham khảo tư liệu dưới đây:

Die Forelle (tiếng Đức nghĩa là “Cá hồi”), là một trong những bài hát nổi tiếng nhất của nhà soạn nhạc người Áo Franz Schubert (1797 – 1828) sáng tác cho đơn ca với phần đệm của đàn piano. Lời ca là một bài thơ của nhà thơ người Đức Christian Friedrich Daniel Schubart (1739 – 1791), gợi lên hình ảnh dòng suối nước trong xanh với đàn cá hồi đang tung tăng bơi lội. Bài hát được thể hiện ở nhịp độ vừa phải, giai điệu tươi sáng, nhẹ nhàng (có một đoạn giai điệu trầm xuống tạo sự kịch tính).

– GV mở nhạc cho HS nghe lần thứ hai, kết hợp vận động cơ thể hoặc gõ đệm phù hợp với nhịp điệu.

• Cuối tiết học, GV chốt lại yêu cầu của tiết học và nhận xét giờ học.

TIẾT 2

– Ôn tập bài hát *Khúc ca bốn mùa*

– Nhịp $\frac{3}{8}$

– Trải nghiệm và khám phá: Tạo ra bốn ô nhịp $\frac{3}{8}$

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

– Hát đúng cao độ, trường độ, sắc thái và lời ca bài *Khúc ca bốn mùa*; biết hát kết hợp đánh nhịp; biết biểu diễn bài hát theo các hình thức khác nhau.

– Nêu được đặc điểm và cảm nhận được tính chất của nhịp $\frac{3}{8}$; so sánh được sự giống nhau, khác nhau giữa nhịp $\frac{3}{8}$ và nhịp $\frac{3}{4}$.

– Biết vận dụng, sáng tạo âm nhạc thông qua hoạt động trải nghiệm và khám phá.

– Tích cực, chủ động, hợp tác trong các hoạt động luyện tập theo nhóm, tổ, lớp.

– Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động bảo vệ thiên nhiên.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– Đàn phím điện tử.

– Nhạc cụ gõ.

– File audio (hoặc video) nhạc đệm và hát mẫu bài *Khúc ca bốn mùa*.

– Một vài ví dụ minh họa về nhịp $\frac{3}{8}$.

III. GỢI Ý VỀ PHƯƠNG PHÁP VÀ CÁCH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC, HỌC TẬP

• *Hoạt động mở đầu (khoảng 1 – 2 phút)*

GV yêu cầu HS nhắc lại khái niệm nhịp $\frac{3}{4}$; hoặc lựa chọn một trong các hình thức: vận động theo nhạc, hát tập thể, trò chơi âm nhạc, đồ vui,...

1. Ôn tập bài hát *Khúc ca bốn mùa* (khoảng 18 – 20 phút)

– GV hướng dẫn HS khởi động giọng hát.

– GV cho HS nghe lại bài hát, kết hợp vỗ tay nhịp nhàng.

– GV mở nhạc đệm và chỉ huy cho HS hát từ một đến hai lần, chú ý thể hiện tình cảm hồn nhiên, trong sáng. GV sửa những chỗ HS hát sai (nếu có).

– GV hướng dẫn HS luyện tập biểu diễn bài hát. Tham khảo 2 hình thức trình bày bài hát dưới đây:

Hát có lĩnh xướng

Đoạn 1: Lĩnh xướng: *Hạt nắng ... thêm xanh.*

Đoạn 2: Đồng ca: *Khi trời ... sinh sôi.*

Hát đối đáp

Đoạn 1: Nhóm 1: *Hạt nắng ... ra đồng.*

Nhóm 2: *Hạt mưa ... trở bóng.*

Nhóm 1: *Hạt nắng đến trường*

Nhóm 2: *Hạt mưa ... thêm xanh.*

Đoạn 2: Hai nhóm cùng hát: *Khi trời ... sinh sôi.*

– GV yêu cầu HS luyện tập rồi trình bày bài hát theo tổ, nhóm, cặp.

2. Nhịp $\frac{3}{8}$ (khoảng 12 – 13 phút)

– GV thể hiện ví dụ minh họa cho nhịp $\frac{3}{8}$ đọc nhạc kết hợp gõ phách 5 ô nhịp cuối cùng của bài hát *Khúc ca bốn mùa*.

– GV nêu một vài câu hỏi để HS thảo luận nhóm. Tham khảo các câu hỏi dưới đây:

Có bao nhiêu phách trong một ô nhịp của bài hát? Trường độ của nốt móc đơn tương đương với mấy phách? Trường độ của nốt đen chấm đôi tương đương với mấy phách? Trong ba cách nhấn phách sau: mạnh – nhẹ – nhẹ, nhẹ – mạnh – nhẹ, nhẹ – nhẹ – mạnh, cách nào là phù hợp nhất?

– GV yêu cầu HS dựa vào khái niệm nhịp $\frac{3}{4}$ để nêu khái niệm nhịp $\frac{3}{8}$.

Đặc điểm	Nhịp $\frac{3}{4}$	Nhịp $\frac{3}{8}$
Số phách trong một ô nhịp	3	?
Giá trị trường độ của phách	Nốt đen	?
Độ mạnh nhẹ của các phách	Mạnh – nhẹ – nhẹ	?

– GV nhận xét phản trả lời của HS và chốt kiến thức.

– GV hướng dẫn HS đánh nhịp $\frac{3}{8}$ theo sơ đồ; ứng dụng đánh nhịp cho bài hát *Khúc ca bốn mùa*.

– GV yêu cầu HS trả lời các câu hỏi và làm một vài bài tập củng cố kiến thức. Tham khảo các câu hỏi và dạng bài tập dưới đây: